

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh **Quế Đức L** và chị **Trần Thị D**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh **Quế Đức L**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 9 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Nguyên đơn: Anh **Quế Đức L** – sinh năm 1998.

- Bị đơn: Chị **Trần Thị D** – sinh năm 2000.

Đều trú tại: **xóm S, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Quế Đức L** và chị **Trần Thị D** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh **L** và chị **D** thỏa thuận: Giao cho chị **Trần Thị D** được

quyền trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là **Quế Hà V** – sinh ngày 25/01/2021. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh **L** do chị **D** không yêu cầu.

Anh **L** có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.
- Về lệ phí: Các bên đương sự không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.
- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- THADS huyện Nghĩa Đàn;
- UBND xã Nghĩa Thành, huyện Nghĩa Đàn
(Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu TA.

Lương Anh Xuân